UBND TỈNH VĨNH LONG SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDĐT-GDTrH-GDTX V/v hướng dẫn kiểm tra cuối học kỳ I năm học 2021 – 2022 Vĩnh Long, ngày tháng 12 năm 2021

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệu trưởng trường THPT, THCS-THPT, PT DTNT, NK NT&TDTT;
- Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX.

Thực hiện nhiệm vụ năm học, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối học kỳ I năm học 2021 - 2022 như sau:

A. PHƯƠNG ÁN 1 (Áp dụng đối với cơ sở giáo dục đã tổ chức dạy học trực tiếp)

I. MÔN KIỂM TRA

1. Cấp trung học cơ sở (THCS)

- Môn Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh lớp 9: Sở GDĐT ra đề thống nhất toàn tỉnh.
- Môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh lớp 6, 7, 8: Phòng GDĐT ra đề cho các trường THCS, THCS-THPT hoặc chỉ đạo các trường tự ra đề.
 - Các môn còn lại của lớp 6, 7, 8, 9: Phòng GDĐT chỉ đạo các trường THCS ra đề.
- Các trường THCS-THPT: Hiệu trưởng tổ chức ra đề cho tất cả các môn của các khối lớp cấp THCS (trừ 3 môn Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh lớp 9 sử dụng đề của Sở GDĐT; 3 môn Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh lớp 6, 7, 8 sử dụng đề của Phòng GDĐT đối với trường hợp Phòng ra đề).

2. Cấp trung học phổ thông (THPT)

- Lớp 12: Sở GDĐT ra đề thống nhất toàn tỉnh 9 môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, GDCD, Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tiếng Anh; Hiệu trưởng tổ chức ra đề thống nhất trong trường các môn còn lại.
 - Lớp 10, 11: Hiệu trưởng tổ chức ra đề thống nhất trong trường.

3. Hệ giáo dục thường xuyên

Giám đốc các Trung tâm GDNN-GDTX, hiệu trưởng các trường trung học có hệ GDTX tổ chức ra đề thống nhất trong đơn vị; khuyến khích các đơn vị sử dụng đề của Sở GDĐT, Phòng GDĐT đối với các môn Sở, Phòng ra đề.

II. HÌNH THỰC RA ĐỀ

1. Cấp THCS

- Môn Ngữ văn: Tự luận 100%, gồm kiểm tra kĩ năng đọc hiểu và kiểm tra năng lực viết (bài văn theo kiểu bài phù hợp với thực tế chương trình dạy học hiện hành của từng khối lớp; riêng lớp 9 viết bài văn nghị luận về tác phẩm, đoạn trích truyện).

- Môn Toán: Tự luận 100%.
- Môn Tiếng Anh:
- + Lớp 9: Có hai đề (01 đề cho chương trình Tiếng Anh hệ 7 năm và 01 đề cho chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm): Trắc nghiệm 80%, tự luận 20% (được in chung với phần trắc nghiệm trên đề), hai mã đề.
- + Lớp 7, 8: Có hai đề (01 đề cho chương trình Tiếng Anh hệ 7 năm và 01 đề cho chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm). Các đơn vị tự quyết định hình thức, lựa chọn đánh giá các kỹ năng (skills) hoặc kiến thức ngôn ngữ phù hợp với tình hình giảng dạy ở địa phương hoặc đơn vị.
- + Lớp 6: Nếu Phòng GDĐT ra đề thống nhất thì ra đề theo từng bộ sách giáo khoa Tiếng Anh lớp 6 mà trường lựa chọn giảng dạy; không ra một đề chung cho nhiều bộ sách. Các đơn vị tự quyết định hình thức, lựa chọn đánh giá các kỹ năng (skills) hoặc kiến thức ngôn ngữ phù hợp với tình hình giảng dạy ở địa phương hoặc đơn vị.
- Các môn còn lại: Trưởng phòng GDĐT, hiệu trưởng/giám đốc (sau đây gọi chung là hiệu trưởng) đơn vị quyết định tỉ lệ tự luận, trắc nghiệm trong đề kiểm tra.

2. Cấp THPT

2.1. Lớp 12 phổ thông

- Môn Ngữ văn: Tự luận 100%, gồm phần kiểm tra năng lực đọc hiểu và phần kiểm tra năng lực viết (đoạn nghị luận xã hội và bài văn nghị luận văn học).
- Môn Tiếng Anh có 2 đề (01 đề chương trình Tiếng Anh hệ 7 năm và 01 đề chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm): 34 câu trắc nghiệm (8.5 điểm) và phần viết (1.5 điểm, được in chung với phần trắc nghiệm trên đề), 2 mã đề.
- Môn Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, GDCD: Trắc nghiệm 100% gồm 40 câu, riêng môn Toán gồm 50 câu; mỗi môn có 4 mã đề.
- Các môn còn lại: Hiệu trưởng quy định tỉ lệ tự luận, trắc nghiệm phù hợp tình hình nhà trường.
- 2.2. Lớp 10, 11 phổ thông: Chỉ có một đề kiểm tra duy nhất cho cả chương trình chuẩn và chương trình nâng cao, cụ thể:
- Môn Ngữ văn: Tự luận 100%, gồm kiểm tra năng lực đọc hiểu và kiểm tra năng lực viết (bài văn nghị luận văn học).
- Môn Tiếng Anh có hai đề (01 đề cho chương trình Tiếng Anh hệ 7 năm và 01 đề chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm): Các đơn vị tự quyết định hình thức, lựa chọn đánh giá các kỹ năng (skills) hoặc kiến thức ngôn ngữ phù hợp với tình hình giảng dạy ở địa phương hoặc đơn vị.
- Các môn còn lại: Hiệu trưởng quy định tỉ lệ tự luận, trắc nghiệm phù hợp tình hình nhà trường.

2.3. Đối với Trường THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm

Giao Hiệu trưởng tổ chức ra đề cho tất cả các môn theo từng khối lớp nhưng phải đảm bảo cấu trúc và tỉ lệ tự luận, trắc nghiệm phù hợp theo chỉ đạo của Sở GDĐT.

III. THỜI GIAN VÀ LỊCH KIỂM TRA

1. Đối Trường THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm

Giao Hiệu trưởng chủ động sắp xếp, bố trí lịch kiểm tra phù hợp với điều điện thực tế của đơn vị để đảm bảo mục tiêu kép vừa phục vụ tốt cho công tác dồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, vừa hoàn thành các yêu cầu của kì kiểm tra cuối học kì I.

2. Đối với các đơn vị còn lại (Trường/Trung tâm)

2.1. Môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh lớp 9: kiểm tra theo lịch thống nhất:

Ngày	Giờ bắt đầu làm bài	Môn kiểm tra	Thời gian làm bài
10/01/2022	07 giờ 15	Ngữ văn	90 phút
12/01/2022	07 giờ 15	Tiếng Anh	60 phút
14/01/2022	07 giờ 15	Toán	90 phút

2.2. Đối với lớp 12

Ngày	Giờ bắt đầu làm bài	Môn kiểm tra	Thời gian làm bài	
10/01/2022	07 giờ 15	Ngữ văn	90 phút	
11/01/2022	07 giờ 15	Toán	90 Phút	
	09 giờ 45	Tiếng Anh	60 phút	
13/01/2022	(Bài kiểm tra Khoa học Tự nhiên)			
	07 giờ 15	- Môn Vật lí	50 phút	
	08 giờ 20	- Môn Hóa học	50 phút	
	09 giờ 25	- Môn Sinh học	50 phút	
15/01/2022		(Bài kiểm tra Khoa học Xã hội)		
	07 giờ 15	- Môn Lịch sử	50 phút	
	08 giờ 20	- Môn Địa lí	50 phút	
	09 giờ 25	- Môn GDCD	50 phút	

Ghi chú: Đối với các môn trong bài kiểm tra KHTN và KHXH

- Thời gian giao nhau giữa kết thúc môn thứ nhất và bắt đầu tính giờ làm bài cho môn thứ hai là 15 phút (Giám thị thu đề môn thứ nhất và phát đề môn thứ hai), áp dụng tương tự như thế cho môn thứ ba.
- Học sinh chọn bài KHTN để thi TN THPT thì sử dụng đề KHTN của Sở GDĐT, đề KHXH của trường và ngược lại; học sinh có thể đăng kí cả hai bài kiểm tra KHTN và KHXH do Sở GDĐT ra đề.
 - Điểm số từng phân môn tính độc lập như các môn học khác.

- 2.3. Đối với các môn còn lại của lớp 9, 12 và các lớp 6, 7, 8, 10, 11
- 2.3.1. Các môn còn lại của lớp 12

Các đơn vị chủ động tổ chức kiểm tra trong khoảng thời gian từ 05/01/2022 đến 15/01/2022.

- 2.3.2. Các môn còn lại của lớp 9 và các lớp 6, 7, 8, 10, 11
- Thời gian kiểm tra: Từ 10/01/2022 đến 15/01/2022.
- Thời gian làm bài:
 - + Ngữ văn, Toán lớp 6, 7, 8, 10, 11: 90 phút.
- + Các môn còn lại: 60 phút; các môn chuyên biệt (Thể dục, Âm nhạc, GDQP...) thời lượng kiểm tra do Hiệu trưởng quy định căn cứ theo đặc trưng từng bộ môn.

2.4. Lưu ý chung

- Lịch kiểm tra này là *bắt buộc* đối với các môn dùng đề của Sở GDĐT, của trường. Các môn còn lại, phòng GDĐT hoặc trường tự bố trí lịch kiểm tra.
 - Trong đề kiểm tra có 10% số điểm dành cho phần vận dụng cao.
- Các môn Lịch sử, Địa lí: Đề kiểm tra có thể có câu hỏi về các vấn đề địa phương, chiếm không quá 01 điểm (theo thang điểm 10).
- Các môn trường ra đề: Hiệu trưởng thành lập hội đồng ra đề, thẩm định đề, in sao đề kiểm tra.
- Học sinh được sử dụng máy tính cầm tay (theo Công văn 2242/BGDĐT-CNTT ngày 22/6/2020 của Bộ GDĐT) và Atlat Địa lí.
- Trường THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm: Hiệu trưởng ra quyết định thành lập hội đồng ra đề, thẩm định đề, in sao đề, tổ chức kiểm tra theo lịch của Sở GDĐT.

IV. NỘI DUNG KIỂM TRA

- Đối với các môn Sở GDĐT ra đề: theo Phụ lục kèm Công văn.
- Đối với các môn Phòng GDĐT, trường/trung tâm ra đề: Phòng GDĐT, trường/trung tâm tự thống nhất trong toàn đơn vị; tuyệt đối không cho đề ngoài phạm vi giới hạn kiến thức học sinh đã học; những đơn vị kiến thức chưa dạy ở học kì I sẽ được tiếp tục hoàn thành ở học kì II.
 - Không ra đề đối với các nội dung giảm tải theo quy định của Bộ GDĐT¹.

V. TỔ CHỨC KIỂM TRA

1. Công tác in sao đề kiểm tra

Sở GDĐT thành lập Hội đồng ra đề, thẩm định đề, ghi đĩa bàn giao cho các trường THPT, THCS-THPT/trung tâm và các Phòng GDĐT; trường THPT, THCS-THPT/trung tâm, Phòng GDĐT thành lập Hội đồng in sao và bảo mật đề kiểm tra theo đúng qui định

¹ Công văn 2169/SGDĐT-GDTrH-GDTX, ngày 17/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022

hiện hành. Giao thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện về công tác làm đề và bảo mật đề kiểm tra cuối học kì I.

2. Thời gian, địa điểm giao nhận đĩa chứa đề

- Thời gian: ngày 06/01/2022.
- Địa điểm: Phòng Khảo thí & Kiểm định chất lượng giáo dục Sở GDĐT.

3. Hội đồng coi và tổ chức chấm kiểm tra

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập hội đồng coi, chấm kiểm tra, đồng thời chịu hoàn toàn trách nhiệm về khâu bảo mật đề kiểm tra.

4. Giấy làm bài kiểm tra

- Giấy làm bài tự luận do nhà trường/trung tâm tự qui định.
- Phiếu trả lời trắc nghiệm: Sử dụng mẫu thống nhất do Phòng Khảo thí & Kiểm định chất lượng giáo dục qui định.
- Đề kiểm tra, giấy làm bài kiểm tra, phiếu trả lời trắc nghiệm do nhà trường/trung tâm cung cấp, không thu tiền học sinh.

5. Xử lí và báo cáo kết quả kiểm tra

- Các môn kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm, nhà trường phải dùng máy quét và phần mềm để xử lí, chấm điểm; riêng các Trung tâm GDNN-GDTX tự linh hoạt theo điều kiên của đơn vi.
- Sau khi có kết quả, thủ trưởng đơn vị tổ chức phân tích, đánh giá, rút kinh nghiệm để định hướng cho công tác dạy học, kiểm tra, đánh giá trong thời gian còn lại của năm học.
- Hồ sơ kiểm tra (văn bản hướng dẫn, đề, hướng dẫn chấm...): nhà trường/trung tâm lưu trữ để phục vụ công tác kiểm tra khi cần thiết.

B. PHƯƠNG ÁN 2 (Áp dụng đối với cơ sở giáo dục chưa tổ chức dạy học trực tiếp)

I. THỜI GIAN KIỂM TRA

Giao cho thủ trưởng cơ sở giáo dục căn cứ vào tình hình cụ thể và điều kiện thực tiễn của đơn vị để chủ động bố trí lịch và tổ chức kiểm tra cuối học kì I.

Cơ sở giáo dục thông báo cho học sinh về thời gian, hình thức, nội dung kiểm tra.

Thời gian hoàn thành công tác kiểm tra cuối học kì là 15/01/2022.

II. HÌNH THỰC TỔ CHỰC KIỂM TRA

Tùy tình hình thực tế, điều kiện của đơn vị, hoàn cảnh của học sinh/học viên (sau đây gọi chung là học sinh), cơ sở giáo dục chọn hình thức tổ chức kiểm tra phù hợp như: bài kiểm tra (trực tiếp, trực tuyến), sản phẩm học tập (bài luận/bài tập/kết quả dự án học tập, đề tài nghiên cứu,... vừa sức để học sinh thực hiện ở nhà),... Đối với hình thức bài luận/bài tập, dự án học tập thực hiện ở nhà, học sinh có thể gửi trực tiếp hoặc gián tiếp (file ảnh, file pdf,...) sản phẩm hoàn chỉnh đến giáo viên chấm kiểm tra để lưu minh chứng về sau.

III. HÌNH THỰC ĐỀ KIỂM TRA

1. Đối với kiểm tra trực tiếp, trực tuyến

Cơ sở giáo dục có thể chọn các hình thức ra đề sau đây: tự luận 100%, trắc nghiệm 100%, kết hợp tự luận với trắc nghiệm.

- Đối với đề trắc nghiệm 100% thì có thể cơ cấu thành nhiều mã đề để tăng tính khách quan, trung thực về kết quả làm bài của học sinh.
- Đối với đề kết hợp tự luận với trắc nghiệm, thủ trưởng đơn vị chỉ đạo các tổ chuyên môn quy định tỉ lệ tự luận, trắc nghiệm phù hợp.

Trường hợp không thể tổ chức kiểm tra trực tiếp, Sở GDĐT khuyến khích các trường ra đề mở hoặc lựa chọn dạng đề và nền tảng/công cụ tổ chức kiểm tra phù hợp để đánh giá chính xác, khách quan năng lực người học.

2. Đối với kiểm tra thông qua sản phẩm học tập

Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên quy định cụ thể yêu cầu của, tiêu chí đánh giá; thời điểm hoàn thành, hình thức nộp sản phẩm của học sinh; giáo viên đánh giá sản phẩm học tập của học sinh theo thang điểm 10.

Lưu ý: giáo viên phải sinh hoạt đầy đủ, cụ thể các yêu cầu trên để học sinh chuẩn bị và hoàn thành sản phẩm học tập; đồng thời lựa chọn hình thức phù hợp để gửi yêu cầu (nội dung đề bài) đến học sinh.

IV. NỘI DUNG KIỂM TRA

Trường/trung tâm tự thống nhất trong toàn đơn vị; tuyệt đối không cho đề ngoài phạm vi giới hạn kiến thức học sinh đã học; những đơn vị kiến thức chưa dạy ở học kì I sẽ được tiếp tục hoàn thành ở học kì II.

V. THỜI GIAN LÀM BÀI

1. Lớp 6

Đối với bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính:

- Môn học có từ 70 tiết/năm học trở xuống: 45 phút.
- Môn học có trên 70 tiết/năm học: 60 phút đến 90 phút.

2. Các khối lớp còn lại

Hiệu trưởng trao đổi với Tổ chuyên môn quyết định thời gian làm bài phù hợp với đặc trưng bộ môn và yêu cầu mức độ kiến thức, kĩ năng trong đề kiểm tra.

Lưu ý: Đối với bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính đánh giá bằng nhận xét: phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá cụ thể.

C. MỘT SỐ LƯU Ý CHUNG CHO CẢ HAI PHƯƠNG ÁN

- Giao thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện về công tác bảo mật đề kiểm tra, coi, chấm và công bố kết quả kiểm tra đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, công khai và lưu trữ hồ sơ đầy đủ theo quy định.

- Trong kiểm tra theo hình thức trực tuyến, các bài kiểm tra có điểm số bất thường (điểm cao hoặc điểm thấp bất thường) thì nhà trường và giáo viên có thể tổ chức kiểm tra lại.
- Trường hợp học sinh không thể tham gia kiểm tra theo lịch chung vì lí do chính đáng (bệnh dịch, tai nạn, thiếu phương tiện học tập,...) thì được kiểm tra bù. Đề kiểm tra bù có cấu trúc và độ khó tương đồng với đề kiểm tra cuối học kì I mà đơn vị đã sử dụng.
 - Báo cáo bằng văn bản kết quả làm bài của học sinh:
- + Trường THCS-THPT, THPT báo cáo kết quả (theo 3 mức điểm: điểm không, trên 0.0-<5.0, >=5.0) các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, GDCD lớp 12 về Phòng GDTrH-GDTX Sở GDĐT (Người nhận: Trương Thuận Cần Chuyên viên).
- + Phòng GDĐT báo cáo thống kê phổ điểm ba môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của lớp 9 cho phòng GDTrH-GDTX (Người nhận: Nguyễn Thành Khoa Chuyên viên) và Phòng Khảo thí & KĐCL giáo dục.

Hạn cuối gửi báo cáo là ngày 22/01/2022.

Yêu cầu Trưởng phòng GDĐT; Hiệu trưởng trường THPT, THCS-THPT, PT DTNT, NK NT&TDTT; Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX thực hiện nghiêm túc Công văn này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị liên hệ phòng GDTrH-GDTX, ĐT: 02703.823376 để được hướng dẫn, phối hợp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng CM,NV;
- Luu: VT, GDTrH-GDTX.

KT.GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC

Trịnh Văn Ngoãn